

Số: /QĐ-UBND

Bắc Ninh, ngày tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về chủ trương đầu tư dự án Xây dựng cầu vượt đường cao tốc Hà Nội - Lạng Sơn (Km127+500) và đường nối Khu công nghiệp Quang Châu với đường tỉnh 298B, tỉnh Bắc Ninh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29/11/2024;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08/4/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 275/2025/NĐ-CP ngày 18/10/2025 của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về quản lý chất lượng thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Thông báo số 269-TB/TU ngày 27/5/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về một số nội dung Đảng ủy UBND tỉnh báo cáo tại phiên họp Ban Thường vụ Tỉnh ủy ngày 27/5/2026;

Xét đề nghị của Ban Quản lý dự án Giao thông và Nông nghiệp tỉnh số 1 tại Tờ trình số 59/TTr-BQLDA ngày 18/5/2026; Hội đồng thẩm định tỉnh tại Báo cáo số 484/BC-HĐTĐ ngày 18/5/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quyết định chủ trương đầu tư dự án Xây dựng cầu vượt đường cao tốc Hà Nội - Lạng Sơn (Km127+500) và đường nối Khu công nghiệp Quang Châu với đường tỉnh 298B, tỉnh Bắc Ninh với những nội dung sau:

1. Mục tiêu đầu tư:

Đầu tư Dự án nhằm góp phần từng bước phát triển đồng bộ kết cấu hạ tầng đô thị theo Quy hoạch đô thị Việt Yên (cũ) được duyệt để góp phần hoàn thành mục tiêu phát triển đô thị của tỉnh đến năm 2030 (*đô thị loại I và trở thành thành phố trực thuộc Trung ương*), phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; tăng cường tính kết nối giao thông giữa các tuyến đường QL.1, QL.37, ĐT.398, ĐT.298B,... góp phần điều phối lưu lượng, giảm ùn tắc giao thông tại các Khu công nghiệp Vân Trung, Quang Châu, Việt Hàn,...; thúc đẩy thu hút đầu tư, phát triển kinh tế - xã hội; góp phần củng cố mối liên hệ phát triển giữa quốc phòng với kinh tế, kinh tế với quốc phòng; đảm bảo điều kiện về hạ tầng đáp ứng yêu cầu an ninh, an toàn và trật tự xã hội trong khu vực.

2. Quy mô, nội dung đầu tư

a. Phạm vi đầu tư:

Công trình đầu tư trong Dự án gồm 02 tuyến với tổng chiều dài xây dựng khoảng 5,08km. Cụ thể:

- Tuyến chính: thuộc tuyến số 7 theo Bản đồ định hướng phát triển hệ thống giao thông - Quy hoạch chung đô thị Việt Yên, tỉnh Bắc Giang đến năm 2045, tỷ lệ 1/10.000 được Thủ tướng chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 88/QĐ-TTg ngày 19/01/2024; đoạn từ nút giao giữa đường bao phía Bắc và đường trục của KCN Quang Châu đến ĐT.298B; điểm đầu thuộc địa phận phường Nénh, điểm cuối thuộc địa phận phường Vân Hà, tỉnh Bắc Ninh; chiều dài dự kiến xây dựng khoảng 4,21km; phạm vi lộ giới tuyến chính theo mặt cắt ngang tuyến quy hoạch.

- Tuyến nhánh: kết nối Tuyến chính với tuyến số 22 theo Bản đồ định hướng phát triển hệ thống giao thông - Quy hoạch chung đô thị Việt Yên, tỉnh Bắc Giang đến năm 2045, tỷ lệ 1/10.000 được Thủ tướng chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 88/QĐ-TTg ngày 19/01/2024; kết nối Tuyến chính với khu vực quy hoạch cảng cạn Sen Hồ; điểm đầu giao với Tuyến chính tại Km2+700; điểm cuối giao với tuyến hiện trạng (*tuyến số 22 theo Bản đồ định hướng phát triển hệ thống giao thông - Quy hoạch chung đô thị Việt Yên*); chiều dài đoạn tuyến xây dựng khoảng 0,87km; thuộc địa phận phường Nénh, tỉnh Bắc Ninh.

- Diện tích xây dựng dự án khoảng 26,5 ha.

b. Quy mô, nội dung xây dựng:

* Tuyến chính:

Dự kiến chiều dài tuyến khoảng 4,21km, được quy hoạch theo chức năng đường phố chính chủ yếu (TCVN 13592-2022); dự kiến xây dựng theo quy mô mặt cắt ngang quy hoạch đô thị (*Quy hoạch phân khu số 01 thị xã Việt Yên, Quy hoạch phân khu số 02 thị xã Việt Yên*). Quy mô mặt cắt ngang tuyến đầu tư trên từng đoạn như sau:

- Đoạn từ đầu tuyến đến đường dẫn đầu cầu vượt QL.1 (*phía Khu công nghiệp Quang Châu*): chiều rộng nền đường $B_n=34m$, chiều rộng mặt đường

$B_m=2 \times 10,5m=21m$, chiều rộng dải phân cách giữa $B_{dpc}=4m$, chiều rộng hè đường bên phải $B_h=6m$, chiều rộng hè đường bên trái $B_h=3m$.

- Đoạn đường dẫn lên cầu vượt QL.1 (hai đầu cầu): chiều rộng đường trong phạm vi tường chắn 02 bên $B=25,5m$.

- Phần cầu vượt QL.1: dự kiến chiều dài cầu $L_c=292m$, chiều rộng cầu $B_c=25,5m$ (đối với đoạn không bố trí lề bộ hành) và $B_c=29m$ (đối với đoạn bố trí lề bộ hành hai bên); kết cấu BTCT và BTCT dự ứng lực. Bố trí các cầu bộ hành kết nối phần đường gom hai bên cầu vượt với phần cầu chính để phục vụ nhu đi lại cho công nhân, người dân trong khu vực.

- Đường gom hai bên cầu vượt QL.1: phía Khu công nghiệp Quang Châu chiều rộng nền đường $B_n=9,5m$ (mặt đường $B_m=7m$, hè đường một bên $B_h=2m$, dải an toàn $B_{at}=0,5m$); phía Cụm công nghiệp Nénh chiều rộng nền đường $B_n=14,0m$ (mặt đường $B_m=10,5m$, dải an toàn phía cầu $B_{at}=0,5m$, hè đường một bên $B_h=3m$).

- Đoạn từ nút giao N86 đến cầu vượt đường sắt Hà Nội - Lạng Sơn và ĐT.295B: chiều rộng nền đường $B_n=37m$, chiều rộng mặt đường $B_m=2 \times 10,5m=21m$, chiều rộng dải phân cách giữa $B_{dpc}=4m$, chiều rộng hè đường $B_h=2 \times 6=12m$.

- Phần cầu vượt đường sắt Hà Nội – Lạng Sơn và ĐT.295B: dự kiến chiều dài $L_c=358m$, chiều rộng cầu $B_c=25,5m$; kết cấu BTCT và BTCT dự ứng lực.

- Đoạn từ đầu cầu vượt đường sắt Hà Nội – Lạng Sơn và ĐT.295B đến ĐT.298B: chiều rộng nền đường $B_n=37m$, chiều rộng mặt đường $B_m=2 \times 10,5m=21m$, chiều rộng dải phân cách giữa $B_{dpc}=4m$, chiều rộng hè đường $B_h=2 \times 6=12m$.

** Tuyến nhánh:*

Dự kiến chiều dài tuyến khoảng 0,87km, dự kiến xây dựng theo quy mô mặt cắt ngang quy hoạch đô thị (*Quy hoạch phân khu số 1 thị xã Việt Yên*) như sau: chiều rộng nền $B_n=26m$, chiều rộng mặt đường $B_m=14m$, chiều rộng hè đường $B_h=2 \times 6m=12m$.

** Nội dung đầu tư:*

Xây dựng đồng bộ các hạng mục nền, mặt đường; công trình cầu vượt trên tuyến (*cầu vượt QL.1, cầu vượt đường sắt Hà Nội – Lạng Sơn và ĐT.295B*); công trình thoát nước dọc, thoát nước ngang; hệ thống chiếu sáng; hệ thống an toàn giao thông; hệ thống hào tuynel kỹ thuật và các hạng mục kỹ thuật khác theo quy hoạch đô thị được duyệt, bảo đảm hiệu quả đầu tư dự án và tuân thủ các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật hiện hành.

3. Nhóm dự án: Dự án nhóm B.

4. Tổng mức đầu tư: 2.093,766 tỷ đồng (*Hai nghìn không trăm chín mươi ba tỷ, bảy trăm sáu mươi sáu triệu đồng*).

5. Cơ cấu nguồn vốn: Vốn ngân sách tỉnh.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Phường Nénh, phường Vân Hà, tỉnh Bắc Ninh.

7. Thời gian, tiến độ thực hiện dự án: Năm 2026 - 2029.

- Thời gian chuẩn bị đầu tư: Năm 2026.

- Thời gian thực hiện dự án: Năm 2026 - 2029.

8. Các nội dung khác: Theo Hồ sơ Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư số 131/BC-BQLDA ngày 13/5/2026 của Ban Quản lý dự án Giao thông và Nông nghiệp tỉnh Bắc Ninh số 1 và Báo cáo số 484/BC-HĐTĐ ngày 18/5/2026 của Hội đồng thẩm định tỉnh.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ban QLDA Giao thông và Nông nghiệp tỉnh số 1 chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan hoàn thành Báo cáo nghiên cứu khả thi của dự án trình cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư dự án theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và pháp luật có liên quan.

2. Ủy ban nhân dân phường Nénh, phường Vân Hà tổ chức triển khai thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng, tái định cư theo đúng quy định pháp luật.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Xây dựng, Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước khu vực VI; Ban Quản lý dự án Giao thông và Nông nghiệp tỉnh số 1; Chủ tịch UBND phường Nénh, phường Vân Hà và các đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành.

Sở Tài chính chịu trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quyết định này báo cáo UBND tỉnh theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh: LĐVP, TH-ĐT, KTTH, KTN;
- Lưu: VT, KTN_{Hiệu}.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phan Thế Tuấn